

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NGÔ QUYỀN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 143/2020/HS-ST  
Ngày 23-11-2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hậu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Vũ Thị Thu Hà

Bà Nguyễn Thị Tư

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Nhật Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 131/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 119/TB-TA ngày 13 tháng 11 năm 2020, đối với các bị cáo:

Trần Thị L, sinh ngày 21 tháng 01 năm 1984, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Tô Thị T; chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/7/2020;

**Bị hại:** Chị Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1959; nơi cư trú: Đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Ng Thị H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Đường L, phường Đ, quận H, Hải Phòng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền để trả nợ, L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để có tiền trả nợ. Đến 17 giờ ngày 06/7/2020, L mượn xe đạp điện nhãn hiệu Ninja màu tím của chị Lê Thị H là bạn của L để đi đến cửa hàng mua bán vàng bạc M Bình tại địa chỉ: Đường L, M, Ngô Quyền, Hải Phòng với mục đích giả vờ hỏi mua vàng, nếu chủ cửa hàng sơ ý thì sẽ trộm cắp tài sản.

Khi đến cửa hàng, L gặp bà Nguyễn Thị Kim L là chủ cửa hàng. Tại đây, L bảo bà M cho xem 02 sợi dây chuyền đang được bày trong tủ và hỏi giá tiền. Lợi dụng sơ hở khi bà M mang 02 sợi dây chuyền đi cân trọng lượng để tính tiền, L dùng tay phải mở cửa tủ kính lấy trộm 01 chiếc lắc tay màu vàng, sau đó cất giấu vào túi áo chống nắng bên phải và đóng cửa tủ kính lại. Sau khi bà M cân xong trọng lượng và báo giá chiếc dây chuyền vàng thì L lấy lý do không đủ tiền và yêu cầu bà M cho xem 02 chiếc lắc tay khác. Khi xem, L tiếp tục hỏi giá 02 chiếc lắc tay trên. Bà M lúc này đã đem 02 chiếc lắc tay trên đi cân trọng lượng và báo giá. Khi bà M đang cân thì L lại dùng tay phải mở tủ và tiếp tục lấy trộm 01 dây chuyền màu vàng cùng 01 mặt đá màu xanh bên ngoài bọc kim loại màu vàng, cất vào túi áo chống nắng bên phải. Lần này vì bà M quay ra nhanh nên L không kịp đóng tủ kính lại. Khi bà M cân xong khối lượng và tính tiền 02 chiếc lắc tay trên thì L bảo : “Cháu không đủ tiền, để cháu về lấy tiền. Lúc nào cháu có cháu quay lại”. Sau đó, L lấy xe đi về nhà chị H để trả xe đạp điện, sau đó đi xe ôm đến cửa hàng vàng Vĩnh N ở số 52 Lũng Bắc, Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng để bán 01 chiếc lắc tay vừa trộm cắp được cho chị Ng Thị K với giá 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng). L đi về nhà và cất giấu chiếc dây chuyền và mặt đá trộm cắp được.

Ngày 06/7/2020, Bà Nguyễn Thị Kim M đã có đơn trình báo Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền về việc bị trộm cắp tài sản tại cửa hàng vàng. Ngày 07/7/2020, Trần Thị L đến Công an quận Ngô Quyền đầu thú và khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Vật chứng vụ án:

- 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài khoảng 60 cm hình mắt xích, trên chốt khóa ghi “18K” và chữ “BT” và một mặt dây chuyền hình tượng phật bằng đá màu xanh, xung quanh bọc kim loại màu vàng, trên nóc treo in chữ “LB” do Trần Thị L giao nộp (tài sản đã thu hồi được). Ngày 04/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền đã ra quyết định xử lý vật chứng số 31 trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị Kim M.

- 01 lắc tay bằng vàng có trọng lượng 3,84 chỉ, vàng 14K, trên lắc có hình mắt xích tròn đan vào nhau, khắc chữ nhỏ ITALY (tài sản chưa thu hồi được do sau khi mua chiếc lắc tay của L, ngày 07/7/2020, cửa hàng vàng Vĩnh N đã nấu chảy để chế tác sản phẩm khác).

- Số tiền 9.500.000 đồng là tiền bị cáo L giao nộp để khắc phục hậu quả theo biên lai thu tiền số 0006006 ngày 07/10/2020 của chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền và biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/10/2020.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định kim loại số 165 ngày 08/7/2020 đối với vật chứng thu hồi được. Tại Bản kết luận số 22 ngày 13/7/2020, kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, trên chốt khóa ghi “K18” gửi giám định có khối lượng 18,3388 gam, là hợp kim của vàng, bạc và đồng. Hàm lượng trung bình của vàng là 56,8%; bạc 30,6% và đồng 12,6%.

Phần kim loại màu vàng, trên nóc treo có in chữ LB được bọc bên ngoài xung quanh hình tượng phật bằng đá màu xanh của mặt dây chuyền gửi giám định là hợp kim của Vàng, Bạc, Đồng, Kẽm, Niken và Camidi. Hàm lượng trung bình của vàng là 49,9%; Bạc 20,8%, Đồng 28,8%, Kẽm 0,2%, Niken 0,1% và Camidi 0,2%. Không đủ điều kiện xác định khối lượng của phần kim loại màu vàng được bọc xung quanh hình tượng phật bằng đá màu xanh của mặt dây chuyền trên.

Tại Bản kết luận số 33 ngày 22/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền kết luận 01 dây chuyền vàng chưa qua sử dụng, 01 mặt đá màu xanh và phần kim loại bọc ngoài mặt đá vàng có giá trị đến thời điểm bị xâm hại là 17.821.794 đồng. Đối với 01 lắc tay bằng vàng, do tài sản chưa được thu hồi, không có hình ảnh, hóa đơn chứng từ mua bán hàng hóa nên không đủ điều kiện để tiến hành định giá nên theo mục a, khoản 1 Điều 10 Nghị định 30/2018/NĐ-CP, Hội đồng định giá từ chối việc định giá tài sản đối với tài sản trên.

Về trách nhiệm dân sự: Bà M đã nhận lại tài sản gồm 01 sợi dây chuyền vàng và 01 mặt đá màu xanh, xung quanh bọc kim loại màu vàng. Đối với tài sản là 01 lắc tay vàng, chị Ng Thị N khi mua chiếc lắc tay trên của L không biết là tài sản trộm cắp nên đã nấu chảy và chế tác thành sản phẩm khác, không thể thu hồi được tài sản. Ngày 05/10/2020, chị N đã tự nguyện bồi thường số tiền 9.500.000 đồng tương đương với giá trị chiếc lắc tay cho bà M. Bà M đã đồng ý, nhận số tiền 9.500.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì khác. Chị N yêu cầu bị cáo L phải bồi thường số tiền 9.500.000 đồng cho chị N. L đã giao nộp số tiền 9.500.000 đồng cho Cơ quan điều tra để khắc phục hậu quả.

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Trần Thị L khai nhận nội dung như nêu trên, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Tại Bản Cáo trạng số 116/CT-VKSNQ ngày 07/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Trần Thị L về tội: Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Thị L khai nhận hành vi thực hiện như nội dung nêu trên, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ

án. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

Bị hại bà Nguyễn Thị Kim M và người có quyền lợi nghĩa vụ M quan chị Ng Thị N vắng mặt tại phiên tòa đã được chủ tọa phiên tòa công bố các lời khai có trong hồ sơ thể hiện nội dung phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ, cụ thể: Bà M không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, chị N đề nghị bị cáo bồi thường số tiền 9.500.000 đồng mà chị đã trả cho bà M tương đương với giá trị chiếc lắc tay đã mua của bị cáo.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị L án tù 09 tháng đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Về trách nhiệm dân sự của vụ án: Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho chị Ng Thị N số tiền 9.500.000 đồng. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo:

[2] Lời khai của các bị cáo Trần Thị L tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ, khẳng định: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 06/7/2020, Số 212 đường Lê Lai, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng bị cáo Trần Thị L đã lợi dụng sơ hở của chủ tài sản thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là một sợi dây chuyền vàng, một mặt dây chuyền hình tượng phật bằng đá màu xanh trị giá 17.821.794 đồng và một chiếc lắc tay bằng vàng (tài sản chưa thu hồi được, bị hại không cung cấp được tài liệu M quan nên không có căn cứ để định giá tài sản).

[3] Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Thị L phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng theo quy định của pháp luật.

- Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo:

[5] Hành vi phạm tội của của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Các Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình giải quyết vụ án các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

[9] Xét yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của chị Ng Thị N: Khi chị N mua 01 lắc tay bằng vàng do bị cáo L bán đã không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có. Chị đã tự nguyện bồi thường số tiền 9.500.000 đồng là trị giá chiếc lắc tay cho chủ sở hữu hợp pháp bà Nguyễn Thị Kim M. Vì vậy căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 360 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo L phải bồi thường cho chị N số tiền 9.500.000 đồng. Số tiền này bị cáo đã giao nộp theo Biên lai thu tiền số 0006006 ngày 07/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền và biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/10/2020, vì vậy không đặt vấn đề giải quyết về lãi suất chậm thi hành đối với khoản tiền trên.

- Về án phí:

[10] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[11] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Trần Thị L 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Thị L phải bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ M quan chị Ng Thị N số tiền 9.500.000 đồng (đã nộp theo lai thu tiền số 0006006 ngày 07/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền và biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/10/2020).

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Thị L bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 475.000 (bốn trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Trần Thị L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại chị Nguyễn Thị Kim M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ M quan bà Ng Thị N được quyền kháng cáo bản án về phần trách nhiệm dân sự trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ M quan;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hậu**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hậu**







